

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7.02

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7.02
Trụ sở chính: Bản Chu Va 12 - xã Sơn Bình - huyện Tam Đường - tỉnh Lai Châu
Giấy ĐKKD số: 5400232452 cấp lần đầu ngày 25/11/2004, đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 18 ngày 12/09/2018.
Nơi cấp ĐKKD: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Lai Châu
Thời gian tổ chức: Từ 8 giờ 00 phút ngày 17 tháng 4 năm 2024
Địa điểm tổ chức: Trụ sở Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 - xã Sơn Bình - huyện Tam Đường - tỉnh Lai Châu.

Giới thiệu Chủ tọa Đại hội: Ông Nguyễn Hữu Nhuận - Chủ tịch Hội đồng quản trị

A. PHẦN THỨ NHẤT - KHAI MẠC ĐẠI HỘI

I - Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ông **Phạm Văn Phong** - Đại diện Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Công ty công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

1.1. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 12.000.000 (mười hai triệu) cổ phần, tương đương 12.000.000 (mười hai triệu) phiếu biểu quyết.

1.2. Tính đến 8 giờ 00 phút ngày 17 tháng 4 năm 2023 số cổ đông ủy quyền và tham dự Đại hội có 15 cổ đông, đại diện cho 10.364.901 cổ phần, tương đương với 86,37% tổng số cổ phần hiện hữu của Công ty.

1.3. Tính đến trước giờ bỏ phiếu biểu quyết: 9h30phút, số cổ đông phát sinh về dự Đại hội: 0 cổ đông.

1.4. Tổng số cổ đông được mời tham dự: Toàn bộ cổ đông sở hữu cổ phần Công ty cổ phần Sông Đà 7.02(mã chứng khoán S72) theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán ngày 15/03/2024 của trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, đại diện cho 12.000.000 (mười hai triệu) phiếu biểu quyết của Công ty.



1.5. Tổng số cổ đông tham dự họp (*trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền*) là 15 cổ đông, đại diện cho 10.364.901 cổ phần, tương đương với 86,37% tổng số cổ phần hiện hữu của Công ty.

2. Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Sông Đà 7.02 được tiến hành phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

II - Khai mạc đại hội

1. Thay mặt Ban tổ chức Ông Phạm Văn Phong thông qua các nội dung:

- Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Sông Đà 7.02 năm 2024.

Biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết, Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Đồng ý: 10.364.901 cổ phần, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Không đồng ý: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Ý kiến khác: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

2. Giới thiệu và mời Đoàn chủ tịch, Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội lên làm việc

a. Đoàn chủ tịch:

- | | |
|--------------------------|---------------------------------|
| 1. Ông: Nguyễn Hữu Nhuận | - Chủ tịch Hội đồng quản trị. |
| 2. Ông: Nguyễn Hữu Doanh | - Thành viên Hội đồng quản trị, |
| 3. Ông: Phạm Văn Toàn | - Thành viên Hội đồng quản trị, |

b. Ban Thư ký Đại hội:

- | | |
|-------------------------|---------------------|
| 1. Ông: Lê Văn Cường | - Trưởng ban thư ký |
| 2. Ông: Nguyễn Văn Cảnh | - Thành viên |

c. Ban kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử:

Ban tổ chức - đề cử các thành viên Ban Kiểm phiếu, bao gồm:

- | | |
|-------------------------|-------------------------|
| 1. Ông: Đinh Trọng Thế | - Trưởng Ban kiểm phiếu |
| 2. Ông: Phạm Văn Phong | - Thành viên |
| 3. Ông: Trịnh Danh Mạnh | - Người giám sát |

Đại hội nhất trí thông qua Đoàn chủ tịch tiến hành điều khiển đại hội, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu. Biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết, với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Đồng ý: 10.364.901 cổ phần, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Không đồng ý: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Ý kiến khác: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

B. PHẦN THỨ HAI - CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI

I - Đoàn chủ tịch đã trình bày trước đại hội các nội dung sau:

- Báo cáo của HĐQT về công tác quản lý, sản xuất kinh doanh và thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024.

- Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận năm 2023, lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2024.,

- Báo cáo thực hiện chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2023, trình phương án trả thù lao HĐQT và BKS năm 2024.

- Báo cáo hoạt động và thẩm định của Ban kiểm soát về công tác quản lý công ty của HĐQT và TGD năm 2023.

- Tờ trình về tình hình thay đổi tổ chức nhân sự thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.

II - Thảo luận và biểu quyết:

1. Phần thảo luận: Chủ tọa điều hành Đại hội đã tiến hành chỉ đạo và ghi nhận các nội dung thảo luận chi tiết trên tinh thần dân chủ, các cổ đông đã đóng góp ý kiến xác thực với các nội dung của đại hội:

- Công tác quản lý vận hành phát điện nhà máy thủy điện Nậm Thi 2 (8MW) cần được quan tâm hơn nữa trong việc đào tạo nâng cao tay nghề cho đội ngũ quản lý vận hành nhà máy, đáp ứng yêu cầu công việc thường kỳ và đáp ứng yêu cầu của Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN) về công tác vận hành an toàn và hiệu quả của nhà máy.

- Quan tâm và bám sát hơn nữa về việc xin chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng cho dự án thủy điện Nậm Thi 1 với Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu và các Bộ, Ngành liên quan để tiếp tục thực hiện đầu tư xây dựng dự án thủy điện Nậm Thi 1 (10MW).

2. Kết quả biểu quyết:

2.1. Thông qua báo cáo của HĐQT về tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2023

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 10.364.901 cổ phần, gồm

a. Số hợp lệ: 10.364.901 cổ phần, trong đó:

+ Số đồng ý: 10.335.807 cổ phần, chiếm tỉ lệ 99,72% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không có ý kiến: 29.094 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,28% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

b. Số không hợp lệ: 0 cổ phần

2.2. Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 10.364.901 cổ phần, gồm

a. Số hợp lệ: 10.364.901 cổ phần, trong đó:

+ Số đồng ý: 10.335.807 cổ phần, chiếm tỉ lệ 99,72% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không có ý kiến: 29.094 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,28% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

b. Số không hợp lệ: 0 cổ phần

2.3. Lựa chọn Công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty năm 2024.

Đại hội thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH hăng kiểm toán AASC để thực hiện kiểm toán BCTC năm 2024. Trong trường hợp Công ty TNHH hăng kiểm toán AASC không thể thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty thì Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chủ động lựa chọn Công ty kiểm toán được UBCK Nhà nước chấp thuận để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 10.364.901 cổ phần, gồm

a. Số hợp lệ: 10.364.901 cổ phần, trong đó:

+ Số đồng ý: 10.335.807 cổ phần, chiếm tỉ lệ 99,72% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không có ý kiến: 29.094 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,28% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

b. Số không hợp lệ: 0 cổ phần

2.4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 10.364.901 cổ phần, gồm

a. Số hợp lệ: 10.364.901 cổ phần, trong đó:

+ Số đồng ý: 10.335.807 cổ phần, chiếm tỉ lệ 99,72% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không có ý kiến: 29.094 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,28% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

b. Số không hợp lệ: 0 cổ phần

2.5. Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2024.

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 10.364.901 cổ phần, gồm

a. Số hợp lệ: 10.364.901 cổ phần, trong đó:

+ Số đồng ý: 10.335.807 cổ phần, chiếm tỉ lệ 99,72% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không có ý kiến: 29.094 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,28% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

b. Số không hợp lệ: 0 cổ phần

2.6. Thông qua báo cáo chi trả thù lao của HĐQT, BKS và thư ký năm 2023, đề xuất phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS và thư ký năm 2024.

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 10.364.901 cổ phần, gồm

a. Số hợp lệ: 10.364.901 cổ phần, trong đó:

+ Số đồng ý: 10.335.807 cổ phần, chiếm tỉ lệ 99,72% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không có ý kiến: 29.094 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,28% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

b. Số không hợp lệ: 0 cổ phần

2.7. Thông qua báo cáo hoạt động và thẩm định của Ban kiểm soát về công tác quản lý công ty của HĐQT và TGD năm 2023.

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 10.364.901 cổ phần, gồm

a. Số hợp lệ: 10.364.901 cổ phần, trong đó:

+ Số đồng ý: 10.335.807 cổ phần, chiếm tỉ lệ 99,72% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không có ý kiến: 29.094 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,28% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

b. Số không hợp lệ: 0 cổ phần

2.8. Thông qua tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát và giới thiệu, bầu bổ sung thay thế thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 nhiệm kỳ 2020 - 2025

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 10.364.901 cổ phần, gồm

a. Số hợp lệ: 10.364.901 cổ phần, trong đó:

+ Số đồng ý: 10.335.807 cổ phần, chiếm tỉ lệ 99,72% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số không có ý kiến: 29.094 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0,28% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

b. Số không hợp lệ: 0 cổ phần

3. Kết quả Bầu cử:

3.1. Thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025

Biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết, Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Đồng ý: 10.364.901 cổ phần, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Không đồng ý: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Ý kiến khác: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

3.2. Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025

- Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, đối chiếu theo luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-:- 2025 được bầu bổ sung là:

Ông Nguyễn Thế Hoàng được tín nhiệm 10.364.901 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 100% phiếu bầu đã trúng cử làm thành viên Ban Kiểm soát

- Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-:-2025 sau khi bầu bổ sung: Gồm 03 thành viên

1. Ông: Nguyễn Thế Hoàng

2. Ông: Nguyễn Cao Sơn

3. Ông: Nguyễn Văn Long

- Các thành viên Ban kiểm soát đã họp thống nhất bầu ông: Nguyễn Thế Hoàng làm Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 -:- 2025.

C. KẾT LUẬN.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 với tỷ lệ biểu quyết như sau:

+ Đồng ý: 10.364.901 cổ phần với tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Không đồng ý: 0 cổ phần với tỷ lệ 0% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội.

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần với tỷ lệ 0% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội.

Biên bản này được lập hồi 11h 20 phút ngày 17/4/2024

Đại hội kết thúc vào hồi 11h30 phút cùng ngày.

T/M. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN



Lê Văn Cường

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Nguyễn Hữu Nhuận

